

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẠ LONG  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 27 - 10 - 2021  
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thu Hà và ông Nguyễn Văn Kền.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 437/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 205/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Mạc Thu H1 – sinh ngày xx/x/19xx;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ xxx, khu xx, phường X1, thành phố L2, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ xxx, khu x, phường X1, thành phố L2, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Hoàng L1 – sinh ngày xx/x/19xx;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ xxx, khu xx, phường X1, thành phố L2, tỉnh Quảng Ninh – vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, lời tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Mạc Thu H1 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Đình Hoàng L1 vào ngày 21/02/2020 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường X1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trước khi kết hôn, anh chị có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 06 tháng.

Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau tại nhà bố mẹ đẻ anh L1 ở tổ xxx, khu xx, phường X1, thành phố L2, tỉnh Quảng Ninh.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống có hạnh phúc, đến khoảng tháng 4/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L1 mãi chơi không chịu làm ăn, không quan tâm gì đến gia đình, suốt ngày đi nhậu nhẹt, khi chị tham gia góp ý thì anh L1 còn chửi chị, vợ chồng xảy ra xô xát dẫn đến mất trật tự tại tổ dân, khu phố nơi anh chị sinh sống.

Chị đã nhiều lần nói chuyện với anh L1 để tìm cách khắc phục mâu thuẫn vợ chồng, gia đình 02 bên cũng đã khuyên giải cho vợ chồng chị nhưng không thành, anh L1 vẫn không chịu sửa đổi. Đến khoảng cuối tháng 9/2020, chị và anh L1 đã sống ly thân với nhau, anh L1 vẫn ở tại nhà của bố mẹ anh ấy còn chị về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị ở tổ 36B, khu 3, phường X1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, không ai quan tâm đến ai.

Nay, tình cảm của chị dành cho anh L1 không còn, mẫu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đình Hoàng L1.

Về con chung: Chị và anh L1 chưa có con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh L1 không có tài sản chung.

Về công nợ chung: Không có.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn anh Nguyễn Đình Hoàng L1 nhiều lần nhưng anh L1 cố tình vắng mặt nên không lấy được lời khai của anh L1.

Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đã tiến hành xác minh tại tổ xxx, khu xx, phường X1, thành phố L2, tỉnh Quảng Ninh và tại gia đình anh L1, nội dung thể hiện: Quá trình sinh sống tại địa phương, vợ chồng chị H1, anh L1 có xảy ra mâu thuẫn trong tình cảm vợ chồng nhưng không có sự gây gổ, cãi chửi nhau gây mất trật tự tại tổ dân khu phố. Nguyên nhân là do vợ chồng tuổi đời còn trẻ, thời gian tìm hiểu nhau trước khi tiến đến hôn nhân lại quá ngắn nên chưa hiểu được tính cách của nhau dẫn đến tính tình không hợp nhau, lại thêm chung sống với nhau một thời gian mà không có con dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt. Có thông tin là chị H1 đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị ấy từ khoảng tháng 9/2020. Ông Nguyễn Đình T1 là bố đẻ của anh L1 có quan điểm: Hai bên gia đình cũng đã nói chuyện với nhau để khuyên giải cho chị H1 và anh L1, mong muốn vợ chồng tìm cách khắc phục mâu thuẫn để quay lại với nhau nhưng chị H1 bỏ đi từ tháng 9/2020 và cương quyết không quay về chung sống với anh L1. Nay, chị H1 đã có đơn xin ly hôn với anh L1 thì gia đình ông cũng không muốn níu kéo nữa, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của

Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là không chấp hành các quy định của pháp luật, chưa thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Mạc Thu H1, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Chị Mạc Thu H1 yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Đình Hoàng L1, anh L1 có địa chỉ cư trú trên địa bàn thành phố Hạ Long nên Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật “Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình” là đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Đình Hoàng L1 được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, sau khi ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đã tổng đạt hợp lệ cho anh L1 nhưng anh L1 cố tình không tham gia tố tụng theo quy định và cũng không có người đại diện tham gia tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Mạc Thu H1 và anh Nguyễn Đình Hoàng L1 là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường X1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận kết hôn tháng 02/2020. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, theo chị H1 nguyên nhân chính là do anh L1 mãi chơi không chịu làm ăn, không quan tâm gì đến gia đình, suốt ngày đi nhậu nhẹt, khi chị tham gia góp ý thì anh L1 còn chửi chị, vợ chồng xảy ra xô xát dẫn đến mất trật tự tại tổ dân, khu phố nơi anh chị sinh sống.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ về tình trạng quan hệ hôn nhân của chị H1 và anh L1 tại nơi chị H1, anh L1 chung sống thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã lâu, vợ chồng ly thân với nhau từ tháng 9/2020 đến nay không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ nên chị H1 đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn là có cơ sở chấp nhận. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H1 và anh L1 đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mạc Thu H1 đối với anh Nguyễn Đình Hoàng L1.

[3] Về con chung: Chị H1 và anh L1 chưa có con chung nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H1 xác định chị và anh L1 không có tài sản chung và công nợ chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Mạc Thu H1 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Mạc Thu H1 được ly hôn với anh Nguyễn Đình Hoàng L1.

2. Về án phí: Chị Mạc Thu H1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000xxxx ngày 01 tháng 7 năm 20xx của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Mạc Thu H1 đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Mạc Thu H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn anh Nguyễn Đình Hoàng L1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- Ủy ban nhân dân phường X1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Trọng Hiệp**